

Số: 115/TT-VKC

TP. Hồ Chí Minh, ngày 25 tháng 03 năm 2024



## TỜ TRÌNH

Về lựa chọn Công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm 2024

Kính gửi: Quý cổ đông;

Thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên ngày 14/4/2023, giao quyền cho Hội đồng Quản trị lựa chọn Công ty kiểm toán. Năm 2023 Hội đồng Quản trị lựa chọn Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC làm đơn vị kiểm toán độc lập.

Trong năm qua Kiểm toán viên đã tiến hành kiểm toán theo các chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán Việt Nam và các quy định về đạo đức nghề nghiệp. Công tác kiểm toán năm 2023 đã được tiến hành đầy đủ theo qui định của pháp luật, được phản ánh cụ thể trong thư quản lý của Công ty kiểm toán, đi kèm báo cáo kiểm toán.

Căn cứ vào Điều lệ của Công ty, để đảm bảo thuận lợi cho việc lựa chọn Công ty kiểm toán, Ban kiểm soát kính trình ĐHĐCĐ thường niên ủy quyền cho HĐQT Công ty lựa chọn một trong số năm (05) Công ty kiểm toán (bao gồm Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC, PricewaterhouseCoopers (PWC), Deloitte, Ernst and Young (E&Y) và KPMG) để kiểm toán báo cáo tài chính năm 2024 của Công ty.

Kính trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 chấp thuận thông qua.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, HĐQT (Tr).

TM. BAN KIỂM SOÁT  
TRƯỞNG BAN

Đoàn Hồng Hà

**CÔNG TY CỔ PHẦN  
THÉP THỦ ĐỨC - VNSTEEL  
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số : /NQ - ĐHCĐ

Tp Hồ Chí Minh, ngày 15 tháng 4 năm 2024

**DỰ THẢO**

**NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024  
CÔNG TY CỔ PHẦN THÉP THỦ ĐỨC - VNSTEEL**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Luật Chứng Khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội thông qua ngày ngày 26/11/2019;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Thép Thủ Đức - Vnsteel;
- Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 số ..... của Công ty cổ phần Thép Thủ Đức - Vnsteel, ngày 15/04/2024.

**QUYẾT NGHỊ**

**Điều 1: Thông qua Báo cáo tổng kết công tác năm 2023 kế hoạch nhiệm vụ năm 2024**

Đại hội đã biểu quyết thông qua với số cổ phần tán thành là ... chiếm tỷ lệ ...% số cổ phần có quyền biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết.

**Điều 2: ~~Thông qua~~ Báo cáo hoạt động của hội đồng quản trị năm 2023**

Đại hội đã biểu quyết thông qua với số cổ phần tán thành là ... chiếm tỷ lệ ...% số cổ phần có quyền biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết.

**Điều 3: Thông qua báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2023**

Đại hội đã biểu quyết thông qua với số cổ phần tán thành là ... chiếm tỷ lệ ...% số cổ phần có quyền biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết.

**Điều 4: Thông qua Tờ trình Về kế hoạch SXKD năm 2024**

Đại hội đã biểu quyết thông qua với số cổ phần tán thành là ... chiếm tỷ lệ ...% số cổ phần có quyền biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết.

**Điều 5: Thông qua Tờ trình Về kế hoạch đầu tư nâng cấp tài sản cố định năm 2024**

Đại hội đã biểu quyết thông qua với số cổ phần tán thành là ... chiếm tỷ lệ ...% số cổ phần có quyền biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết.

**Điều 6: Thông qua Tờ trình Về phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ năm 2024**

Đại hội đã biểu quyết thông qua với số cổ phần tán thành là ... chiếm tỷ lệ ...% số cổ phần có quyền biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết.

**Điều 7: Thông qua Tờ trình Về dự kiến phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ năm 2024**

Đại hội đã biểu quyết thông qua với số cổ phần tán thành là ... chiếm tỷ lệ ...% số cổ phần có quyền biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết.

**Điều 8: Thông qua Tờ trình Về lựa chọn Công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm 2024**

Đại hội đã biểu quyết thông qua với số cổ phần tán thành là ... chiếm tỷ lệ ...% số cổ phần có quyền biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết.

**Điều 09: Thông qua Tờ trình Về quyết toán thù lao của HĐQT, BKS năm 2023**

Đại hội đã biểu quyết thông qua với số cổ phần tán thành là ... chiếm tỷ lệ ...% số cổ phần có quyền biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết.

**Điều 10: Thông qua Tờ trình Về kế hoạch lương và mức thù lao của HĐQT, BKS năm 2024.**

Đại hội đã biểu quyết thông qua với số cổ phần tán thành là ... chiếm tỷ lệ ...% số cổ phần có quyền biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết.

**Điều 11: Thông qua Tờ trình Về giao dịch nội bộ trên 10% Tổng tài sản**

Đại hội đã biểu quyết thông qua với số cổ phần tán thành là ... chiếm tỷ lệ ...% số cổ phần có quyền biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết.

**Điều 11: Thông qua Tờ trình miễn nhiệm và bầu bổ sung HĐQT nhiệm kỳ 2023 – 2028:**

▪ Thông qua danh sách ứng viên thành viên Hội đồng quản trị bao gồm:

- Ông/Bà ..... (Sơ yếu lý lịch đính kèm)

- Ông/Bà ..... (Sơ yếu lý lịch đính kèm)

Đại hội đã biểu quyết thông qua với số cổ phần tán thành là ... chiếm tỷ lệ ...% số cổ phần có quyền biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết.

**KẾT QUẢ BẦU CỬ:**



Họ và tên	Chức danh	Số phiếu bầu	Tỷ lệ bầu cử
	TV HĐQT		

Nghị quyết được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 Công ty cổ phần Thép Thủ Đức - Vnsteel thông qua toàn văn tại cuộc họp.

Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc và các cá nhân liên quan có trách nhiệm thi hành nghị quyết này. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**CHỦ TỌA**

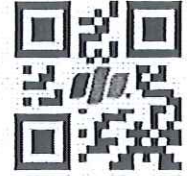
*Nơi nhận:*

- HĐQT, BKS ;
- Cổ đông;
- UBCKNN, HNX (CBTT);
- Lưu: VT.





CÔNG TY CỔ PHẦN THÉP THỦ ĐỨC – VNSTEEL  
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024



**PHIẾU BIỂU QUYẾT**  
**MÃ ĐẠI BIỂU: TDS.000...**

**MẪU**

Họ và tên Đại biểu: .....  
Số lượng phiếu biểu quyết sở hữu: ... phiếu biểu quyết  
Số lượng phiếu biểu quyết nhận ủy quyền: ... phiếu biểu quyết  
Tổng số lượng phiếu biểu quyết đại diện: ... phiếu biểu quyết

*(Quý Đại biểu đánh dấu vào ô Ý kiến lựa chọn theo từng Nội dung biểu quyết)*

NỘI DUNG	Tán thành	Không tán thành	Không có ý kiến
Nội dung 01: Báo cáo tổng kết công tác năm 2023 kế hoạch nhiệm vụ năm 2024			
Nội dung 02: Báo cáo hoạt động của hội đồng quản trị năm 2023			
Nội dung 03: Báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả kiểm tra, giám sát năm 2023			
Nội dung 04: Tờ trình báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2023			
Nội dung 05: Tờ trình Về kế hoạch SXKD năm 2024			
Nội dung 06: Tờ trình Về kế hoạch đầu tư nâng cấp tài sản cố định năm 2024			
Nội dung 07: Tờ trình Về phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ năm 2024			
Nội dung 08: Thông qua Tờ trình Về dự kiến phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ năm 2024			
Nội dung 09: Tờ trình Về lựa chọn Công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm 2024			
Nội dung 10: Tờ trình Về quyết toán thù lao của HĐQT, BKS năm 2023			
Nội dung 11: Tờ trình Về kế hoạch lương và mức thù lao của HĐQT, BKS năm 2024			
Nội dung 12: Tờ trình Về giao dịch nội bộ trên 10% Tổng tài sản			
Nội dung 13: Tờ trình miễn nhiệm và bầu bổ sung HĐQT nhiệm kỳ 2023 – 2028			

**Hướng dẫn:**

Cổ đông đánh dấu chọn (X) vào 1 trong 3 ô: Tán thành/Không tán thành/Không có ý kiến đối với từng nội dung biểu quyết.

Ngày ... tháng ... năm 2024

**ĐẠI BIỂU**  
*(Ký và Ghi rõ họ tên)*



CÔNG TY CỔ PHẦN THÉP THỦ ĐỨC – VNSTEEL  
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024



MẪU



**PHIẾU BẦU CỬ HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**MÃ ĐẠI BIỂU: TDS.000...**

Họ và tên Đại biểu: ...

Số lượng phiếu biểu quyết sở hữu: ... phiếu biểu quyết

Số lượng phiếu biểu quyết nhận ủy quyền: ... phiếu biểu quyết

Tổng số lượng phiếu biểu quyết đại diện: ... phiếu biểu quyết

Tổng số lượng phiếu bầu: ... phiếu bầu

Tôi đồng ý Bầu bổ sung Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2023 - 2028 như sau:

STT	Họ và tên ứng viên	Bầu đồng đều phiếu (cho các ứng viên)	Số phiếu bầu (cho từng ứng viên)
1	A		
2	B		
3	C		
4	D		
5	E		

**Hướng dẫn:**

Đại biểu bầu số ứng viên tối đa bằng số ứng viên  
cần bầu. (1 người)

Ngày ... tháng ... năm 2024

**ĐẠI BIỂU**

(Ký và Ghi rõ họ tên)

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 24 tháng 02 năm 2024



## BÁO CÁO KIỂM SÓAT KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2023 VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SÓAT

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Thép Thủ Đức đã được Đại hội đồng Cổ đông thông qua;
- Nghị quyết Đại hội cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty Cổ phần Thép Thủ Đức được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 14/4/2023;
- Báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán bởi Cty Kiểm Toán AASC,

Thực hiện nhiệm vụ của năm 2023, Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Thép Thủ Đức – Vnsteel báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát và kết quả của hoạt động kiểm tra và giám sát như sau:

### I. HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SÓAT NĂM 2023

#### 1. Tổng kết các cuộc họp của Ban kiểm soát:

Ban kiểm soát bao gồm 03 thành viên và đã tổ chức 4 cuộc họp trong năm 2023 ( hình thức gửi mail), đồng thời phân công thành viên tham dự các cuộc họp của Hội đồng quản trị.

#### 2. Hoạt động của Ban kiểm soát trong năm 2023

- Xem xét đánh giá hoạt động của HĐQT trong suốt niên độ, liên quan đến việc thực hiện kế hoạch năm 2023 đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua;
- Xem xét việc thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh của HĐQT và Ban Điều hành theo đúng Nghị quyết của HĐQT đã đề ra;
- Kiểm tra soát xét các báo cáo tài chính hàng quý, năm nhằm đánh giá tính hợp pháp, hợp lý số liệu tài chính của Công ty, qua đó lập các báo cáo của Ban kiểm soát;
- Xem xét thực hiện công tác đầu tư, sửa chữa lớn;
- Tham gia các cuộc họp của Hội đồng quản trị Công ty với tinh thần trách nhiệm, xây dựng và hợp tác.

Được sự phối hợp chặt chẽ giữa Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc cũng như các phòng ban Công ty tạo điều kiện thuận lợi cho Ban kiểm soát trong việc thu nhập thông tin tài liệu và các Nghị quyết, các báo cáo một cách kịp thời, Ban kiểm soát đã hoàn thành nhiệm vụ của Đại hội đồng cổ đông giao.

### II. THÙ LAO, CHI PHÍ HOẠT ĐỘNG VÀ LỢI ÍCH KHÁC CỦA BAN KIỂM SÓAT

Mức thù lao Công ty Cổ phần Thép Thủ Đức - Vnsteel chi trả cho BKS trong năm 2023 như sau:

Stt	Họ và tên	Chức danh	Thù lao/tháng (đ)	Thù lao/năm (đ)
01	Đoàn Hồng Hà	TBKS	4.000.000	48.000.000

02	Trần Minh Hạnh	UV.BKS	3.000.000	36.000.000
03	Nguyễn Quốc Cường	UV.BKS	3.000.000	36.000.000

### III. KẾT QUẢ CỦA HOẠT ĐỘNG KIỂM TRA VÀ GIÁM SÁT NĂM 2023

#### 1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023

(Đơn vị tính: đồng)

Chỉ tiêu	THỰC HIỆN		2023/ 2022	
	2023	2022	+ / -	%
Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ	1.396.308.901.163	1.843.409.543.319	-447.100.642.156	-24,3%
Giá vốn hàng bán	1.348.053.020.051	1.817.158.039.963	-469.105.019.912	-25,8%
Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	48.255.881.112	26.251.503.356	22.004.377.756	83,8%
Doanh thu hoạt động tài chính	2.199.787.019	964.052.509	1.235.734.510	128,2%
Chi phí tài chính	1.040.230.475	7.056.022.258	-6.015.791.783	-85,3%
Chi phí bán hàng	9.282.052.523	10.673.048.948	-1.390.996.425	-13,0%
Chi phí quản lý doanh nghiệp	30.895.512.071	4.278.160.257	16.617.351.814	116,4%
Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	9.237.873.062	-4.791.675.598	14.029.548.660	292,8%
Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	10.910.063.208	115.030.645	10.795.032.563	9.384,5%

Tình hình sản xuất kinh doanh năm 2023 của Công ty Cổ phần Thép Thủ Đức - VNSTEEL so với kế hoạch 2023 và cùng kỳ 2022:

*Về sản xuất kinh doanh phôi thép:* Sản lượng sản xuất đạt 90.380,2 tấn, đạt 75,3% kế hoạch, giảm 19.722,5 tấn và giảm 17,9% so với cùng kỳ; Tiêu thụ phôi 21.512,4 tấn, tăng 10.200 tấn và tăng 90,2% so với cùng kỳ.

*Về sản xuất kinh doanh thép cán:* Sản lượng sản xuất đạt 82.322,3 tấn, đạt 74,8% kế hoạch, giảm 14.768 tấn và giảm 15,2% so với cùng kỳ; Tiêu thụ đạt 75.126,2 tấn, đạt 68,3% kế hoạch, giảm 26.624,7 tấn và giảm 26,2% so với cùng kỳ; Doanh thu đạt 1.099,7 tỷ đồng, giảm 567,4 tỷ và giảm 34% so với cùng kỳ.

Năm 2023 thị trường tiêu thụ thép vẫn còn nhiều khó khăn, Công ty phải tiết giảm sản xuất, chủ yếu sản xuất ca đêm để tránh tồn kho nhiều nên sản lượng sản xuất, sản lượng tiêu thụ thép cán đều giảm so với 2022.

Doanh thu bán hàng đạt 1.398 tỷ đồng, giảm 455,7 tỷ và giảm 24,6% so với cùng kỳ. Doanh thu này chủ yếu từ việc tiêu thụ thép cán 1.099,7 tỷ. Các khoản giảm trừ doanh thu 1,8 tỷ đồng, giảm 8,6 tỷ và giảm 82,6% so với cùng kỳ là do chính sách chiết khấu thương mại tùy thuộc từng năm và do sản lượng tiêu thụ thép trong năm cũng giảm so với 2022.

Doanh thu thuần đạt 1.396,3 tỷ đồng, giảm 447,1 tỷ và giảm 24,3%, do sản lượng tiêu thụ thép cán giảm 26,2% và giá bán giảm 10,6%, đồng thời giá bán phôi thép cũng giảm 8,4%.

Giá vốn 1.348 tỷ đồng, giảm 469,1 tỷ và giảm 25,8% so với cùng kỳ; Lợi nhuận gộp 48,2 tỷ tăng 22 tỷ và tăng 83,8%.



Doanh thu hoạt động tài chính 2,1 tỷ đồng tăng 1,2 tỷ và tăng 128,2% so với cùng kỳ. Chi phí tài chính 1 tỷ giảm 6 tỷ và giảm 85,3% trong đó chi phí lãi vay 962 triệu đồng giảm 4,8 tỷ giảm 83,6% do công ty tiết giảm sản xuất, cân đối dòng tiền, giảm thiểu nợ vay để giảm chi phí tài chính.

Chi phí bán hàng 9,2 tỷ, giảm 1,3 tỷ và giảm 13% do sản lượng tiêu thụ thời tăng 90,2%, chi phí bốc xếp vận chuyển tăng 27% nhưng sản lượng tiêu thụ thép cán giảm 26,2% nên chi phí thương hiệu chữ “V” giảm 39%.

Chi phí quản lý 30,8 tỷ tăng 16,6 tỷ và tăng 116,4% do thuê phí, lệ phí tăng 3,1 tỷ tăng 35%, chi phí nhân viên quản lý 13,2 tỷ tăng 6 tỷ tăng 84% do Cty cơ cấu lại cách tính lương.

Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh 9,2 tỷ tăng 14 tỷ và tăng 292,8%, lợi nhuận khác 1,6 tỷ giảm 3,2 tỷ giảm 65,9% hoạt động khác được xem là hoạt động bất thường, không phụ thuộc vào hoạt động sản xuất kinh doanh Cty, do vậy năm nay công ty không phát sinh khoản thu nhập từ thu hồi vật tư.

Tổng lợi nhuận trước thuế năm 2023 đạt 10,9 tỷ đồng, đạt 72,7% kế hoạch, tăng 10,7 tỷ và tăng 9.384,5% so với 2022.

## 2. Về tình hình tài chính, kế toán của Công ty

Báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty được lập đã tuân thủ đúng chế độ kế toán và chuẩn mực kế toán Việt Nam, đã được kiểm toán bởi Cty Kiểm Toán AASC; Thực hiện hạch toán kế toán và lập các báo cáo tài chính hàng quý đầy đủ, rõ ràng đảm bảo tính chính xác, trung thực, hợp pháp.

(Đơn vị tính: đồng)

	TÀI SẢN	31/12/2023	01/01/2023	+ / -	%
<b>A.</b>	<b>TÀI SẢN NGẮN HẠN</b>	<b>412.180.390.968</b>	<b>353.075.507.490</b>	<b>59.104.883.478</b>	<b>16,7</b>
	Tiền và các khoản tương đương tiền	122.727.069.626	32.612.653.924	90.114.415.702	276,3
	Các khoản phải thu ngắn hạn	122.041.750.130	59.250.860.472	62.790.889.658	106,0
	Hàng tồn kho	164.345.209.413	254.411.957.836	(90.066.748.423)	-35,4
	Tài sản ngắn hạn khác	3.066.361.799	6.800.035.258	(3.733.673.459)	-54,9
<b>B.</b>	<b>TÀI SẢN DÀI HẠN</b>	<b>11.243.412.138</b>	<b>15.921.625.156</b>	<b>(4.678.213.018)</b>	<b>-29,4</b>
	Tài sản cố định	8.648.052.120	15.125.083.470	(6.477.031.350)	-42,8
	Tài sản dở dang dài hạn	783.360.018	783.360.018	-	0,0
	Tài sản dài hạn khác	1.812.000.000	13.181.668	1.798.818.332	13.646,4
	<b>TỔNG CỘNG TÀI SẢN</b>	<b>423.423.803.106</b>	<b>368.997.132.646</b>	<b>54.426.670.460</b>	<b>14,7</b>
	<b>NGUỒN VỐN</b>	<b>31/12/2023</b>	<b>01/01/2023</b>	<b>+ / -</b>	<b>%</b>
<b>C.</b>	<b>NỢ PHẢI TRẢ</b>	<b>123.687.397.518</b>	<b>77.869.272.145</b>	<b>45.818.125.373</b>	<b>58,8</b>
	Nợ ngắn hạn	72.639.397.518	26.821.272.145	45.818.125.373	170,8
	Nợ dài hạn	51.048.000.000	51.048.000.000	-	0,0
	Phải trả dài hạn khác	51.048.000.000	51.048.000.000	-	0,0
<b>D.</b>	<b>VỐN CHỦ SỞ HỮU</b>	<b>299.736.405.588</b>	<b>291.127.860.501</b>	<b>8.608.545.087</b>	<b>3,0</b>
	Vốn chủ sở hữu	299.736.405.588	291.127.860.501	8.608.545.087	3,0
	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	133.022.034.635	124.413.489.548	8.608.545.087	6,9
	<b>TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN</b>	<b>423.423.803.106</b>	<b>368.997.132.646</b>	<b>54.426.670.460</b>	<b>14,7</b>

Nhận xét tình hình tài chính đến thời điểm 31/12/2023:

\* Về tài sản:

- Tiền và các khoản tương đương tiền đến cuối kỳ là 122,7 tỷ đồng tăng 90,1 tỷ đồng, tăng 276,3% so với đầu năm, trong đó:
    - + Tiền mặt 245,5 triệu đồng tăng 104,6 triệu đồng, tăng 74,3%.
    - + Tiền gửi không kỳ hạn 2,9 tỷ đồng tăng 509,7 tỷ đồng, tăng 20,6%.
    - + Tiền gửi có kỳ hạn 119,5 tỷ đồng tăng 89,5 tỷ, tăng 298,3 % Công ty giảm hàng tồn kho tại 31/12/2023, khoản tiền này tạm thời nhàn rỗi.
  - Các khoản phải thu ngắn hạn 122 tỷ đồng, tăng 62,7 tỷ đồng, tăng 106%, trong đó:
    - + Các khoản phải thu ngắn hạn của khách hàng tăng 62,1 tỷ đồng, tăng 101,4% so với đầu kỳ, số tiền những khách hàng còn nợ Công ty đến thời điểm 31/12/2023 là 123,3 tỷ đồng, trong đó:
      - Nợ luân chuyển 120,5 tỷ: Cty TNHH MTV Thép Miền Nam – VNSTEEL (80,2 tỷ), Cty TNHH Thép Vina Kyoei (26,2 tỷ), Cty CP Thép Nhà Bè – Vnsteel (14 tỷ), Chip Mong Group Co,Ltd (2,1 triệu), nợ này do chưa đến hạn thu.
      - Nợ khó đòi 2,7 tỷ đồng Cty TNHH MTV TMDV VT Lợi Mỹ 2.
    - + Trả trước người bán ngắn hạn 155 triệu đồng giảm 49,9 triệu, giảm 24,4%.
    - + Phải thu ngắn hạn khác 1,3 tỷ đồng tăng 740 triệu, tăng 129,3%.
    - + Đến 31/12/2023 Công ty đã trích lập dự phòng nợ khó đòi 2,7 tỷ đồng.
  - Giá gốc hàng tồn kho đến 31/12/2023 là 164,3 tỷ đồng giảm 90 tỷ đồng, giảm 35,4% so với đầu năm, chủ yếu:
    - Thép cán* : 6.941,5 tấn (trị giá 94,7 tỷ đồng giảm 14,5%).
    - Phôi thép*: 1.579,4 tấn (trị giá 19,5 tỷ đồng tăng 4,9%)
    - Gang thép phế liệu*: 3.244 tấn (trị giá 28,6 tỷ đồng giảm 29,8%)
    - Dự phòng giảm giá hàng tồn kho* 359,3 triệu
  - Tài sản ngắn hạn khác 3 tỷ đồng giảm 3,7 tỷ, giảm 54,9% trong đó:
    - + Chi phí trả trước ngắn hạn 3 tỷ đồng giảm 1,6 tỷ, giảm 35,4%.
    - + Thuế giá trị gia tăng được khấu trừ và Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước 0 đồng giảm 100% Công ty đã khấu trừ hết khoản thuế này
  - Nguyên giá tài sản cố định hữu hình giảm 972,8 triệu đồng, giảm 0,3% do công ty thanh lý một số tài sản cố định hết khấu hao, hư hỏng, không còn giá trị sử dụng.
  - Chi phí xây dựng cơ bản dở dang 783,3 triệu đồng là quy hoạch dự án Cty CP Thép Thủ Đức.
  - Chi phí trả trước dài hạn 1,8 tỷ đồng tăng 1,7 tỷ, tăng 13.646% đây là khoản phân bổ chi phí sửa chữa máy biến thế 24 tháng.
- \* Về nguồn vốn:** Tổng nợ phải trả của Cty đến 31/12/2023 là 123,6 tỷ đồng tăng 45,8 tỷ, tăng 58,8% so với đầu kỳ, chủ yếu:
- Phải trả người bán ngắn hạn 43,3 tỷ đồng tăng 40,2 tỷ, tăng 1.290%.
  - Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước 3,2 tỷ tăng 3 tỷ, tăng 1.321,8%.
  - Phải trả người lao động 21,2 tỷ tăng 3,9 tỷ, tăng 22,9%.

- Chi phí phải trả ngắn hạn 3,6 tỷ giảm 246,9 triệu, giảm 6,3% trong đó trích trước tiền điện nước, điện thoại 3,6 tỷ, chi phí quản lý 75 triệu.
- Phải trả ngắn hạn khác 807,6 triệu giảm 70,3 triệu giảm 8%.
- Quỹ khen thưởng phúc lợi 243,7 triệu, giảm 1 tỷ, giảm 81,8%.
- Phải trả dài hạn khác 51 tỷ đồng là tiền hỗ trợ di dời của Cty REFICO 50 tỷ đồng và 1 tỷ là tiền ký quỹ mượn vỏ chai oxy của khách hàng trước đây.

### **3. Công tác sửa chữa lớn năm 2023**

Kế hoạch sửa chữa năm 2023 là 11 hạng mục với tổng giá trị sửa chữa dự kiến ban đầu 8,2 tỷ đồng, nhưng đến tháng 09/2023 Công ty đã thay đổi kế hoạch sửa chữa còn 8 hạng mục với tổng mức đầu tư dự kiến 4,1 tỷ đồng.

Đến 31/12/2023 Công ty đã triển khai thực hiện được 5 hạng mục, chi tiết từng hạng mục:

#### **3.1 Sửa chữa lợp mái các xưởng, kế hoạch 800 triệu đồng**

Thực hiện: Thay thế mái tôn hư hỏng, mục nát tránh gây sự cố khi trời mưa, đảm bảo an toàn sản xuất.

Thực tế giải ngân: 1.155,3 triệu đồng (chưa VAT)

Bắt đầu thực hiện tháng 02/2023 – Thực hiện xong tháng 12/2023

#### **3.2 Sửa chữa buồng túi vải hút bụi, buồng tháp phun sương, kế hoạch 160 triệu đồng**

Thực hiện: Thay các tấm sàn, chế tạo tấm sàn.

Thực tế giải ngân: 148,8 triệu đồng (chưa VAT)

Bắt đầu thực hiện tháng 02/2023 – Thực hiện xong tháng 04/2023

#### **3.3 Sửa chữa chassi giá cán trung tinh (5 bộ), kế hoạch 340 triệu đồng**

Thực hiện: Làm lại phần thân chassi các giá cán bị mục phần thân, đảm bảo an toàn cho sản xuất.

Bắt đầu thực hiện tháng 07/2023 – Thực hiện xong tháng 10/2023

Thực tế giải ngân: 301 triệu đồng (chưa VAT)

#### **3.4 Sửa chữa động cơ và tủ điện K8 – K9, kế hoạch 1,1 tỷ đồng**

Thực hiện: Động cơ bị vô nước giảm cách điện, thiết bị tủ điện xuống cấp cần thay thế.

Thực tế giải ngân: 1 tỷ đồng (chưa VAT)

Bắt đầu thực hiện tháng 03/2023 – Thực hiện xong tháng 10/2023

#### **3.5 Sửa chữa hệ thống thoát nước, kế hoạch 500 triệu đồng**

Thực hiện: Thông, nạo vét chống ngập.

Bắt đầu thực hiện tháng 02/2023 – Thực hiện xong tháng 12/2023

Thực tế giải ngân: 163,5 triệu đồng (chưa VAT)

#### 4. Công tác đầu tư năm 2023

Kế hoạch đầu tư năm 2023 có 02 hạng mục, tổng mức đầu tư dự kiến phê duyệt 4,5 tỷ đồng là cải tạo hệ thống nước phân xưởng cán; Máy cắt đầu K5, hiện không thực hiện 2 dự án này do chưa xác định được kế hoạch di dời và tình hình kinh doanh không thuận lợi.

#### 5. Công tác đầu tư di dời của Công ty năm 2023

Công ty vẫn đang tiếp tục tìm kiếm địa điểm để báo cáo Tổng Công ty. Mặt khác Công ty vẫn theo dõi thực hiện các công việc cần thiết gửi các Sở, Ban ngành của TP. HCM để có thể tiếp tục duy trì hoạt động sản xuất tại khu đất hiện hữu.

#### 6. Đánh giá về hoạt động của Hội đồng Quản trị trong năm 2023

- Năm 2023, Hội đồng Quản trị đã tuân thủ đầy đủ các quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty, triển khai và thực hiện tốt Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.
- Trong năm, HĐQT duy trì đầy đủ các phiên họp định kỳ; những vấn đề cần thiết phải thảo luận, biểu quyết trong cuộc họp đều được ghi thành biên bản và lưu trữ đầy đủ theo đúng quy định tại Công ty; các vấn đề được HĐQT thông qua trong cuộc họp đều được ban hành bằng Nghị quyết;
- Các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT được ban hành kịp thời để thông qua các vấn đề chính như: Thông qua kế hoạch SXKD; Công tác đầu tư; Công tác bổ nhiệm cán bộ..., cơ bản các thành viên Hội đồng quản trị, Ban Điều hành đã thực hiện đúng chức năng nhiệm vụ được giao;
- Triển khai thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023 do Đại hội đồng cổ đông đề ra.

#### 7. Đánh giá về hoạt động của Ban Tổng Giám Đốc trong năm 2023

Ban Điều hành đã triển khai tốt các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị. công tác tiết giảm tối đa các chi phí trong hoàn cảnh thị trường thép gặp nhiều khó khăn.

Giữ tồn kho nguyên vật liệu, thành phẩm hợp lý để giảm chi phí tài chính.

Thích ứng với hoàn cảnh thị trường thép Ban Điều hành đã cơ cấu lại sản xuất và tinh giản nhân sự lao động. Chủ yếu sản xuất ca đêm nhằm đảm bảo hiệu quả sản xuất kinh doanh và thu nhập ổn định cho CBCNV Cty.

#### IV. BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ VỀ GIAO DỊCH:

1. Giao dịch giữa công ty, công ty con, công ty do công ty đại chúng nắm quyền kiểm soát trên 50% trở lên vốn điều lệ với thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, người điều hành khác của doanh nghiệp và những người có liên quan của đối tượng đó:  
Không có
2. Giao dịch giữa công ty với công ty trong đó thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, người điều hành khác của doanh nghiệp là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong thời gian 03 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch:  
Không có

#### V. KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ SỰ PHỐI HỢP HOẠT ĐỘNG GIỮA BAN KIỂM SOÁT VỚI HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ CÁC CỔ ĐÔNG.

- Ban kiểm soát thường xuyên có những trao đổi với HĐQT và Ban điều hành qua các hình thức như: trao đổi trực tiếp, văn bản và thư điện tử.
- Ban kiểm soát cũng thường xuyên cử đại diện tham gia các cuộc họp của các bộ phận nhằm nâng cao chất lượng cũng như tính độc lập của hoạt động kiểm soát. Trong các cuộc họp này, BKS đã đưa ra những ý kiến đóng góp trong phạm vi chức năng, quyền hạn của mình
- HĐQT, Ban điều hành cũng như các đơn vị phòng ban trong Công ty đã phối hợp và tạo điều kiện để BKS có thể thực hiện các chức năng, nhiệm vụ theo quy định. Các báo cáo, hồ sơ chứng từ đều được cung cấp đầy đủ đến BKS khi có yêu cầu.

## **VI. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2024**

Thực hiện công việc kiểm tra, giám sát theo chức năng, nhiệm vụ qui định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.

Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát thường xuyên các hoạt động của Công ty thông qua các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT và Ban Điều hành Công ty.

Thực hiện công tác thẩm định các báo cáo về tài chính, về tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2024.

Kiểm tra, giám sát thực hiện công tác đầu tư, di dời Công ty.

Phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát với Hội đồng quản trị, Ban điều hành và cổ đông trên tinh thần hợp tác để mang lại hiệu quả cao.

Báo cáo này đã được tất cả thành viên Ban kiểm soát thông qua, kính trình Đại Hội đồng cổ đông.

**TM. BAN KIỂM SOÁT**  
Trưởng Ban



**Đoàn Hồng Hà**

